

**THÔNG CÁO BÁO CHÍ**  
**Về việc Thông đốc NHNN ban hành**  
**Thông tư Quy định về việc lưu ký và sử dụng giấy tờ có giá**  
**tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam**

Ngày 15 tháng 04 năm 2016, Thông đốc Ngân hàng Nhà nước đã ban hành Thông tư số 04/2016/TT-NHNN Quy định về việc lưu ký và sử dụng giấy tờ có giá tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam thay thế các văn bản sau: Văn bản hợp nhất số 13/VBHN-NHNN ngày 21/5/2014 quy định về Quy chế lưu ký Giấy tờ có giá tại Ngân hàng Nhà nước; Quyết định số 42/2006/QĐ-NHNN ngày 28/8/2006 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 1022/2004/QĐ-NHNN; Quyết định số 1022/2004/QĐ-NHNN ngày 17/8/2004 quy định về Quy chế lưu ký GTCG tại Ngân hàng Nhà nước;

Thông tư Quy định về việc lưu ký và sử dụng giấy tờ có giá tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam gồm có 3 phần, cụ thể:

(1) Quy định chung về phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, giải thích từ ngữ, điều kiện mệnh giá và mã giấy tờ có giá, sử dụng giấy tờ có giá lưu ký tại Ngân hàng Nhà nước;

(2) Quy định cụ thể về (i) Lưu ký giấy tờ có giá bao gồm: đăng ký thành viên lưu ký, lưu ký giấy tờ có giá, nguyên tắc chuyển quyền sở hữu giấy tờ có giá, thanh toán gốc và lãi giấy tờ có giá, rút giấy tờ có giá, chấm dứt lưu ký; (ii) Sử dụng giấy tờ có giá trong nghiệp vụ thị trường tiền tệ của Ngân hàng Nhà nước đối với các thành viên bao gồm: nghiệp vụ thị trường mở, nghiệp vụ chiết khấu giấy tờ có giá, nghiệp vụ cho vay có bảo đảm bằng cầm cố giấy tờ có giá, tái cấp vốn trên cơ sở trái phiếu đặc biệt và trái phiếu mua nợ theo giá thị trường của Công ty Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam, nghiệp vụ cầm cố ký quỹ giấy tờ có giá để thiết lập hạn mức thấu chi và cho vay qua đêm, thiết lập hạn mức nợ ròng; (iii) Giao dịch giấy tờ có giá giữa các thành viên bao gồm: cho vay có bảo đảm bằng cầm cố giấy tờ có giá giữa các thành viên, mua bán giấy tờ có giá giữa các thành viên, chuyển quyền sở hữu giấy tờ có giá trong trường hợp chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, mua lại và các trường hợp thu hồi Giấy phép;

(3) Quy định về điều khoản thi hành gồm trách nhiệm của các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước, trách nhiệm của thành viên, quy định chuyển tiếp, hiệu lực thi hành.

Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 06 năm 2016.